



## TẬP HUẤN ĐIỀU TRỊ UNG THƯ ĐA CHUYÊN KHOA 2018

Ngày 30/8/2018 tại Bệnh viện Trung ương Huế

## MULTIDISCIPLINARY CANCER MANAGEMENT COURSES 2018

August 30<sup>th</sup>, 2018 at Hue Central Hospital

<b>Hội trường A: Trung tâm đào tạo</b> <b>Hall A: Training center</b>	
08:00 – 08:30	Khai mạc – Opening remarks  Lãnh đạo Đại học Y Dược Huế <i>Leader of Hue University of Medicine &amp; Pharmacy</i>
<b>CME: vú phụ khoa – Breast &amp; Gynecological cancer</b> <b>Hội trường A: Trung tâm đào tạo – Hall A: Training center</b>	
<b>Chairpersons :</b>	<b>A/Prof. Nguyen Vu Quoc Huy, Dr. Alain Gary Bobo, A/Prof. Nguyen Dinh Tung, A/Prof. Phung Phuong, PhD. Tran Dang Ngoc Linh</b>
08:30 – 09:00	1. Cập nhật liệu pháp nội tiết trong điều trị ung thư vú <i>Updating endocrine therapy in breast cancer treatment</i>  <i>PGS.TS.BS Nguyễn Đình Tùng</i> <i>Phó GD TTUB, BV Trung ương Huế</i>
09:00 – 09:30	2. Tổng quan về phẫu thuật tạo hình vú <i>Overview of breast reconstruction</i>  <i>Dr. Alain Gary Bobo, Montpellier, France</i>
09:30 – 09:40	3. Kết quả bước đầu tái tạo vú thì muộn sau phẫu thuật cắt vú: nghiên cứu hồi cứu <i>Short-term outcomes of delayed breast reconstruction after mastectomy: A retrospective</i>  <i>TS.BS Lê Thừa Trung Hậu</i> <i>Phó GD BV Quốc tế TW Huế</i>

	<p>4. Cập nhật về đánh giá tổn thương vú theo BIRADS <i>Update of evaluation the breast lesion by BIRADS</i></p> <p style="text-align: right;"><i>ThS. BS Hoàng Thị Ngọc Hà</i> <i>Bộ môn Chẩn đoán hình ảnh – Trường Đại học Y Dược Huế</i></p>
10:10 – 10:20	Thảo luận và Giải lao – <i>Discussion and Break</i>
10:20 – 10:40	<p>5. Điều trị ung thư cổ tử cung – buồng trứng: hiện tại và tương lai <i>Cervical cancer- ovarian cancer treatment: present and future</i></p> <p style="text-align: right;"><i>TS.BS Trần Đặng Ngọc Linh</i> <i>Trưởng Bộ môn Ung thư, Trường ĐHYD TPHCM</i></p>
10:40 – 11:10	<p>6. Vai trò của các dấu ấn sinh học trong sàng lọc ung thư cổ tử cung <i>Clinical application of biomarkers in cervical cancer screening</i></p> <p style="text-align: right;"><i>PGS.TS. Nguyễn Vũ Quốc Huy</i> <i>Phó Hiệu trưởng phụ trách Đại học Y Dược Huế</i></p>
11:10 – 11:40	<p>7. Cập nhật hóa trị ung thư buồng trứng <i>Updates on chemotherapy in ovarian cancer</i></p> <p style="text-align: right;"><i>ThS. BS Nguyễn Văn Cầu</i> <i>Phó chủ nhiệm Bộ môn Ung thư, Đại học Y Dược Huế</i></p>
<p><b>CME: Ung thư tiêu hóa – Digestive tract cancer</b> <b>Hội trường A, Trung tâm đào tạo – Hall A, Training center</b></p>	
<b>Chairpersons:</b>	<b>Prof. François Lacaine, A/Prof. Le Loc , PhD. Ho Huu Thien, Nguyen Dinh Song Huy, MD, A/Prof. Nguyen Anh Tuan</b>
14:00 – 14:30	<p>1. Nghiên cứu lâm sàng trong phẫu thuật ung thư tại Pháp: từ bước khởi đầu đến thuần thực <i>Clinical research in oncology surgery in France: from the beginnings to maturity</i></p> <p style="text-align: right;"><i>GS. François Lacaine Phó Chủ tịch Hội Phẫu thuật Tiêu hóa Pháp,</i> <i>Tổng biên tập Tạp chí Journal de Chirurgie, Pháp</i></p>
14:30 – 15:00	<p>2. Phẫu thuật nội soi cắt toàn bộ mạc treo trực tràng qua đường hậu môn (TATME): tương lai của phẫu thuật triệt căn điều trị ung thư trực tràng ? <i>Transanal total mesorectal excision: is this the future of radical surgery for rectal cancer?</i></p> <p style="text-align: right;"><i>PGS.TS Nguyễn Anh Tuấn</i> <i>Chủ nhiệm khoa Phẫu thuật ống tiêu hóa- BV TW Quân đội</i></p>

15:00 – 15:30	<p>3. Cắt toàn bộ mạc treo trực tràng qua ngã hậu môn trên những bệnh nhân được xạ hoặc hóa xạ trước mổ: an toàn và hiệu quả?</p> <p><i>Transanal total mesorectal excision for patients with middle and low rectal cancer who have undergone preoperative radiotherapy or chemoradiotherapy: safe and efficacy?</i></p> <p style="text-align: right;"><i>TS.BS. Hồ Hữu Thiện</i> <i>Phó TK Ngoại Nhi-CCB, BVTW Huế</i></p>
15:30 – 15:45	<p>4. Vai trò của hóa trị trong ung thư đại trực tràng</p> <p><i>The role of chemotherapy in colorectal cancer</i></p> <p style="text-align: right;"><i>ThS.BS La Thị Hoàng Oanh</i> <i>Khoa Hóa trị, BVTW Huế</i></p>
15:45 – 16:00	<p>5. Vai trò của nội soi siêu âm trong chẩn đoán u dưới niêm mạc ống tiêu hóa và ghi nhận một số trường hợp tại khoa Nội soi Bệnh viện Trung ương Huế</p> <p><i>The role of endoscopic ultrasound in the evaluation of Gastrointestinal submucosal tumor and report on Some clinical cases at endoscopy department of Hue Central Hospital</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Lê Phước Anh, BVTW Huế</i></p>
16:00 – 16:10	Thảo luận và Giải lao – <i>Discussion and Break</i>
16:10 – 16:45	<p>6. Điều trị phẫu thuật ung thư biểu mô tế bào gan tại khoa u gan Bệnh viện Chợ Rẫy 2010- 2017</p> <p><i>Outcome of surgical treatment of hepatocellular carcinoma at liver tumor department- Cho Ray hospital 2010- 2017</i></p> <p style="text-align: right;"><i>BSCKII. Nguyễn Đình Song Huy</i> <i>PGĐ TTUB, Trưởng khoa U gan, BV Chợ Rẫy</i></p>
16:45 – 17:00	Thảo luận và tổng kết – <i>Discussion and closing</i>
18:30 – 20:30	<b>Tiệc tối</b> – Gala diner: Saigon MORIN Hotel, 30 Le Loi str., Hue city
<b>Hội trường B, Trung tâm đào tạo – Hall B, Training center</b> <b>Tumor board: Pediatric Cancer</b>	
<b>Chairpersons:</b>	<b>Tumor board: Pediatric Cancer - Wilms tumor, Brain tumor, Germ cell tumor</b> <b>Prof. Nguyễn Công Khanh; Dr. Hiroyuki Shichino;</b> <b>Prof. Amos Loh Hong Pheng; PhD. Trần Kiên Hảo;</b> <b>PhD. Hồ Hữu Thiện</b>

08:30 – 08:40	Phát biểu của GS. Nguyễn Công Khanh <i>Speech by Prof. Nguyen Cong Khanh</i>
08:40 – 09:00	1.Cập nhật điều trị u thận ở trẻ em <i>Review and update on management of pediatric renal tumors</i> <i>Prof. Amos Loh Hong Pheng, KK Women's and Children's Hospital, Singapore</i>
09:00 – 09:15	2.Đánh giá kết quả phẫu thuật bướu Wilms trẻ em theo SIOP 2001 <i>The outcome of operation Wilms tumor in children following the SIOP 2001</i> <i>Dr. Đặng Hữu Chiến, Children's Hospital No 2, Ho Chi Minh city</i>
09:15 – 09:35	3.U tế bào mầm ngoài sọ <i>Extracranial germ cell tumours</i> <i>Dr. Soh Shui Yen, KK Women's and Children's Hospital, Singapore</i>
09:35 – 09:55	4.Điều trị và phẫu thuật can thiệp trong các khối u đặc ở trẻ em <i>Treatment and surgical intervention for solid tumors in childhood</i> <i>Ph.D. Tomoro Hishiki, NCCHD, Japan</i>
09:55 – 10:10	5. Mô tả đặc điểm lâm sàng, hình ảnh cộng hưởng từ, giải phẫu bệnh và đánh giá kết quả điều trị vi phẫu thuật u não trẻ em tại bệnh viện K <i>Description of clinical characteristics, result of treatment of pediatric brain tumor in the department of neurosurgery - K Hospital – Vietnam</i> <i>Dr. Nguyễn Đức Liên, National Cancer Hospital, Hanoi</i>
10:10 – 10:30	Thảo luận và Giải lao – <i>Discussion and Break</i>
<b>Chairpersons:</b>	<b>Tumor board: Pediatric Cancer – Neuroblastoma</b> <b>Dr. Soh Shui Yen; Ph.D. Tomoro Hishiki; Ph.D. Bùi Ngọc Lan;</b> <b>Hoàng Ngọc Thạch, MD; Phan Cảnh Duy, MD</b>
10:30 – 10:45	1.Cập nhật đặc điểm mô bệnh học và phân loại u nguyên bào thần kinh <i>Update Pathological characteristics and classification of neuroblastoma</i> <i>Dr. Hoang Ngoc Thach, National Children Hospital, Hanoi</i>
10:45 – 11:00	2.Chẩn đoán hình ảnh u nguyên bào thần kinh <i>Imaging for neuroblastoma</i> <i>Dr. Lê Thị Kim Ngọc, National Children Hospital, Hanoi</i>
11:00 – 11:15	3.Cập nhật chẩn đoán và điều trị u nguyên bào thần kinh <i>Update diagnosis and treatment of neuroblastoma</i> <i>Ph.D Phạm Thị Việt Hương, National Cancer Hospital, Hanoi</i>

11:15 – 11:30	4.Đánh giá kết quả điều trị u nguyên bào thần kinh <i>Treatment outcome of neuroblastoma</i> <i>Dr. Nguyen Dinh Van, Children's Hospital No 2, HCM</i>
11:30 – 11:40	5.Thách thức trong điều trị bệnh u nguyên bào thần kinh ở Campuchia <i>The challenge in management of neuroblastoma in Cambodia</i> <i>Dr. Mlis Ratha, Calmette Hospital, Cambodia</i>
11:40 – 11:50	6.Báo cáo trường hợp u nguyên bào thần kinh tái phát sau điều trị phẫu thuật và hóa chất <i>Case report neuroblastoma local recurrent after surgery and chemotherapy</i> <i>Dr. Mai Trung Hiếu, Hue Central Hospital, Hue</i>
11:50 – 12:10	Thảo luận / <i>Discussion and comments</i>
12:10 – 13:30	Ăn trưa / <i>Lunch</i>
<b>Chairpersons:</b>	<b>Tumor board: Pediatric Cancer – Retinoblastoma and Rhabdomyosarcoma</b> <b>A/Prof. Chatchawin Assanasen; Dr Jérôme Couturier; Ms. Suriya Abu Waled;</b> <b>PhD. Phùng Thị Tuyết Lan; BSKII. Dương Anh Quân</b>
13:30 – 13:50	1.U nguyên bào võng mạc <i>Retinoblastoma</i> <i>A/Prof. Miriam Kimpo, National University Hospital, Singapore</i>
13:50 – 14:05	2.Nghiên cứu kết quả ban đầu điều trị u nguyên bào võng mạc có chỉ định bảo tồn nhãn cầu <i>The outcome of treating retinoblastoma having indications of ocular preservation</i> <i>Dr. Phạm Thị Minh Châu, National Institute of Ophthalmology, Hanoi</i>
14:05 – 14:15	3.Báo cáo trường hợp u nguyên bào võng mạc thâm nhiễm thị TK và xâm lấn ngoài mắt. <i>A cases of retinoblastoma infiltrating into the optic nerve and invasive eye.</i> <i>Dr. Nguyễn Thùy Dung, Vinmec Hospital, Hanoi</i>
14:15 – 14:25	4.Kỹ thuật làm mắt giả cho mắt bị khoét bỏ trong u nguyên bào võng mạc <i>The Prosthesis for the Eucleated Eye in Retinoblastoma</i> <i>Ms. Suriya Abu Waled, Bệnh viện Đại học Quốc gia, Singapore</i>
14:25 – 14:45	5. Các thông số phân tử cho quyết định điều trị trong Rhabdomyosarcoma <i>Molecular Parameters for Treatment Decision in Rhabdomyosarcoma</i> <i>Dr Jérôme Couturier, Institut Curie, France</i>

14:45 – 15:05	5. Sarcoma cơ vân: chẩn đoán và điều trị <i>Rhabdomyosarcoma: diagnosis and treatment</i> <i>Prof. Chatchawin Assanasen, South Texas Pediatric Blood and Cancer Center, USA</i>
15:05 – 15:30	Thảo luận và Giải lao – <i>Discussion and Break</i>
<b>Chairpersons:</b>	<b>Tumor board: Pediatric Cancer – Osteosarcoma and other tumors</b> <b>Prof. Mark Puhaindran; A/Prof. Miriam Kimpo; Ph.D. Trần Thị Hoàng; BSKKII. Ngô Thị Thanh Thủy; Ph.D. Trương Đình Khải</b>
15:30 – 15:50	1. Hóa trị: chọn lựa và chăm sóc cho trẻ bị ung thư xương <i>Chemotherapy : Options and Care for children with Osteosarcoma</i> <i>A/Prof. Miriam Kimpo, National University Hospital, Singapore</i>
15:50 – 16:20	2. Cân nhắc phẫu thuật cho trẻ em bị ung thư xương cho trẻ em <i>Surgical Considerations for Children with Osteosarcoma for the Pediatric</i> <i>Prof. Mark Puhaindran, National University Hospital, Singapore</i>
16:20 – 16:35	3. Đánh giá kết quả phẫu thuật trong điều trị phẫu – hóa trị bướu ác buồng trứng trẻ em <i>Evaluation of surgery and chemotherapy results in pediatric ovarian cancer</i> <i>Dr Trần văn Hiền, Children’s Hospital No 2, Ho Chi Minh</i>
16:35 – 16:45	4. Nhân một trường hợp u quái trưởng thành kết hợp với u túi noãn hoàng <i>A case of mature teratoma and germ cell tumor</i> <i>Dr. Nguyen Thi Kim Hoa, Hue Central Hospital, Hue</i>
16:45 – 16:55	5. Nhân một trường hợp u ngoại bì thần kinh sắc tố <i>A case of melanotic neuroectodermal tumor of infancy</i> <i>Dr. Nguyen Thi Kim Hoa, Hue Central Hospital, Hue</i>
16:55 – 17:15	Thảo luận / <i>Discussion and comments</i>
17:15 – 18:00	Họp thảo luận chiến lược phát triển ung thư nhi Việt Nam <i>The discussion of the development of pediatric cancer in Vietnam</i> <i>Prof. Nguyễn Công Khanh and PhD. Bùi Ngọc Lan</i>
18:30 – 20:30	<b>Tiệc tối</b> – Gala diner: Saigon MORIN Hotel, 30 Le Loi str., Hue city
<b>Hội trường C: Trung tâm đào tạo</b> <b>Hall C: Training center</b>	

13:30 – 17:00	Meeting: “ <b>2018 My Child Matters Grant Award for Pediatric Oncology Nurse – Viet Nam</b> Thảo luận về “ <b>Học bổng dành cho điều dưỡng ung thư Nhi – Việt Nam</b> <b>Chairpersons:</b> Ms Linda Abramovitz, Ms Kazuyo Watanabe <b>Participants:</b> Trần Thị Kim Cúc, Bùi Thị Minh Yến, Hoàng Thị Ái Trâm
18:30 – 20:30	<b>Tiệc tối</b> – Gala diner: Saigon MORIN Hotel, 30 Le Loi str., Hue city
<b>Hội trường D: Trung tâm Ung bướu</b> <b>Hall D: Oncology Center</b>	
<b>CME: "Tiếp cận điều trị ung thư vú giai đoạn sớm và ung thư đại trực tràng di căn"</b> <b>“Treatment approach for early breast and metastatic colorectal cancer” (Sanofi Vietnam)</b>	
<b>Chairpersons:</b>	<b>GS.TS.BS. Phạm Như Hiệp – Giám Đốc Bệnh viện TW Huế</b> <b>GS.TS.BS. Trần Văn Thuấn – Giám Đốc bệnh viện K Hà Nội</b> <b>TS. BS. Nguyễn Quang Trung – Giám đốc Bệnh viện Ung Bướu Nghệ An</b>
14:00 – 14:30	Chào mừng đại biểu
14:30 – 14:35	Phát biểu chào mừng – <i>Welcome speech</i>  <i>Đại diện công ty Sanofi Việt Nam</i>
14:35 – 14:45	Phát biểu khai mạc – <i>Opening remarks</i>  <i>GS.TS.BS. Phạm Như Hiệp – Giám Đốc Bệnh viện Trung ương Huế</i>
14:45 – 15:30	Tiếp cận cá nhân hóa đối với ung thư vú giai đoạn sớm <i>Personalized approach to early breast cancer</i>  <i>BSCKII. Hoàng Thị Mai Hiền</i> <i>Phó Trưởng khoa Nội 4, Bệnh viện Ung Bướu TP. HCM</i>
15:30 – 16:00	Thảo luận – <i>Discussion</i>
16:00 – 16:45	Tiếp cận điều trị ung thư đại trực tràng di căn và ca lâm sàng <i>Treatment approach for metastatic colorectal cancer and case study</i> <i>BS. Robert Lim-Có vấn cấp cao, Hội đồng tư vấn Ung thư Singapore ICON SOC</i>
16:45 – 17:15	Thảo luận – <i>Discussion</i>
17:15 – 17:30	Tổng kết – <i>Closing</i>  <i>GS.TS.BS. Trần Văn Thuấn – Giám Đốc Bệnh viện K Hà Nội</i>
18:30 – 20:30	<b>Tiệc tối</b> – Gala diner: Saigon MORIN Hotel, 30 Le Loi str., Hue city



**HỘI NGHỊ KHOA HỌC PHÒNG CHỐNG UNG THƯ THƯỜNG NIÊN 2018**  
**ANNUAL CONFERENCE ON CANCER CONTROL – HUE 2018**  
Ngày 31/8/2018 – August 31<sup>st</sup>, 2018

**Hội trường A: Tầng 1, Trung tâm đào tạo**

**Hall A: 1<sup>st</sup> floor, Training center**

**Phiên khai mạc – Opening session**

07:30 – 08:00	Đón tiếp đại biểu – Registration
08:00 – 08:30	<p>Khai mạc Hội nghị – Opening remarks</p> <ol style="list-style-type: none"><li>1. GS.TS Phạm Như Hiệp – Giám đốc Bệnh viện Trung ương Huế <i>Prof. Pham Nhu Hiep – Director of Hue Central Hospital</i></li><li>2. Lãnh đạo Bộ Y tế – <i>Leader of Ministry of Health</i></li><li>3. GS.BS Nguyễn Chấn Hùng – Chủ tịch Hội Ung thư Việt Nam <i>Prof. Nguyen Chan Hung – President of Vietnam Cancer Society</i></li><li>4. Lãnh đạo tỉnh Thừa Thiên Huế – <i>Leader of Thua Thien Hue province</i></li></ol>
<b>Phiên toàn thể A0 – A0 Session: General session</b>	
<b>Chairpersons:</b>	<b>Lãnh đạo Bộ Y tế, GS. BS Nguyễn Chấn Hùng, GS. Nguyễn Bá Đức, PGS. TS Huỳnh Quyết Thắng, BSCKII. Nguyễn Hồng Long, GS.TS Phạm Như Hiệp, PGS.TS Nguyễn Vũ Quốc Huy, GS.TS Trần Văn Thuận, TS.BS Phạm Xuân Dũng, PGS. TS Nguyễn Duy Thăng, PGS.TS Trịnh Tuấn Dũng, TS. Nguyễn Nam Hùng, BSCKI. Hoàng Trọng Chính, GS. Abe Fingerhut, A/Prof. Hiroto Inaba, Dr. Hiroyuki Shichino, Ms.Kazuyo Watanabe</b>
08:30 – 08:45	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Ức chế chốt kiểm: đột phá trong liệu pháp miễn dịch ung thư <i>Immune checkpoint inhibitors: Breakthrough in immunotherapy for cancer</i> <i>Prof. Nguyen Chan Hung, President of Vietnam Cancer Society</i></li></ol>



08:45 – 09:00	<p>2. Vai trò quan trọng trong ngăn ngừa rò rỉ mạch máu nối của hệ thống tưới máu thành đại tràng</p> <p><i>The alias and pitfalls of colonic vascularization: their importance in prevention of anastomotic leakage</i></p> <p><i>Prof. Abe Fingerhut, President of the European Association for Endoscopic Surgery</i></p>
09:00 – 09:05	<p>3. Những dự án cải tiến trong điều trị và chăm sóc các trẻ em ung thư ở Việt Nam thông qua những nỗ lực hợp tác</p> <p><i>Innovative projects to cure and care for children with cancer in Vietnam through collaborative efforts</i></p> <p><i>Ms. Kazuyo Watanabe, CEO and Founder of Asian Children's Care League (ACCL), Japan</i></p>
09:05 – 09:20	<p><b>LỄ KHÁNH THÀNH KHOA UNG THƯ NHI VÀ ĐƠN VỊ GHÉP</b></p> <p><b>Tại Trung tâm Nhi – Bệnh viện Trung ương Huế</b></p> <p><i>The opening ceremony of the new Pediatric oncology department and transplantation unit at Pediatric Center – Hue Central Hospital</i></p> <p><i>Prof. Pham Nhu Hiep, Director of Hue Central Hospital</i></p>
09:05 – 09:20	Giải lao – Break
<b>Phiên A1: Ung thư phổi – A1 Session: Lung cancer</b>	
<b>Chairpersons:</b>	<b>BSCKII. Hoàng Thị Lan Hương, PGS.TS Trịnh Tuấn Dũng, TS. Lê Tuấn Anh, TS. Vũ Văn Vũ, BSCKII. Trần Đình Thanh, BSCKII. Đặng Hoàng An</b>
09:20 – 09:30	<p>1. Pembrolizumab trong điều trị bước 1 UTPKTBN giai đoạn tiến triển</p> <p><i>Pembrolizumab in 1<sup>st</sup> line treatment of advanced NSCLC</i></p> <p><i>Vũ Văn Vũ, BV UB Tp. HCM</i></p>
09:30 – 09:40	<p>2. TKI thế hệ 3 – Cơ hội mới trong điều trị ung thư phổi không tế bào nhỏ có đột biến T790M</p> <p><i>3rd generation TKI – novel therapeutic in T790M NSCLC treatment</i></p> <p><i>Đào Văn Tú, Bệnh viện K</i></p>
09:40 – 09:50	<p>3. Chia sẻ kinh nghiệm điều trị TKI thế hệ 3 trên bệnh nhân ung thư phổi không tế bào nhỏ có đột biến T790M</p> <p><i>Experience for using 3rd generation TKI in T790M in NSCLC patient – Case sharing report</i></p> <p><i>Lê Tuấn Anh, Bệnh viện Chợ Rẫy</i></p>

09:50 – 10:00	<p>4. Cập nhật cơ chế sinh học phân tử và các thử nghiệm lâm sàng trong điều trị ung thư phổi không tế bào nhỏ kháng trị EGFR-TKIS</p> <p><i>Update on molecular biology mechanisms and clinical trials in the resistant treatment of non-small cell lung cancer to EGFR-TKIS.</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Võ Thị Ngọc Diệp, BV UB Tp. HCM</i></p>
10:00 – 10:10	<p>5. Vai trò của ung bướu nội khoa trong điều trị ung thư phổi tế bào nhỏ: Quá khứ, hiện tại và triển vọng tương lai</p> <p><i>The role of medical oncology in the treatment small cell lung cancer: Past, present and further perspectives</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Nguyễn Hoàng Quý, BV UB Tp. HCM</i></p>
10:10 – 10:20	<p>6. Đánh giá kết quả điều trị bước một ung thư phổi không tế bào nhỏ giai đoạn tiến xa, di căn có đột biến EGFR bằng thuốc ức chế tyrosine kinase (TKIS)</p> <p><i>Evaluation of the effectiveness of tyrosine kinase inhibitors as first-line treatment for advanced non-small cell lung cancer (NSCLC) with mutated EGFR</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Phạm Mai Thủy Tiên, BVTW Huế</i></p>
10:20 – 10:30	<p>7. Chẩn đoán tái sắp xếp gen ALK bằng hóa mô miễn dịch trong ung thư phổi loại carcinom tuyến tại BV Phạm Ngọc Thạch – TP.Hồ Chí Minh</p> <p><i>Diagnosis for alk rearrangement by immunohistochemistry in lung cancer adenocarcinoma at PNT hospital – Ho Chi Minh city</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Nguyễn Sơn Lam, BV Phạm Ngọc Thạch TPHCM</i></p>
10:30 – 10:40	<p>8. Khảo sát các bướu nội tiết-thần kinh ở phổi tại BV. Phạm Ngọc Thạch – TP. HCM</p> <p><i>Surveying the neuroendocrine tumors of the lungs at PNT hospital – HCM city</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Trần Đình Thanh, BV Hoàn Mỹ Sài Gòn</i></p>
10:40 – 10:50	<p>9. Giới thiệu công nghệ bao bì an toàn – Công ty Pfizer</p> <p style="text-align: right;"><i>DS. Nguyễn Thị Hải Uyên – Giám đốc nhóm sản phẩm Ung thư Pfizer</i></p>
10:50 – 11:30	Thảo luận – Discussion
<b>Phiên A2: Tiêu hóa – A2 Session: Digestive tract</b>	
<b>Chairpersons:</b>	<b>GS. Abe Finferhut, PGS.TS Lê Lộc, TS. Mai Đình Điều, PGS. TS Phạm Anh Vũ, TS. Hồ Hữu Thiện, BSKH. Nguyễn Đình Song Huy</b>
13:30 – 13:40	<p>1. Tỷ suất mới mắc ung thư dạ dày chuẩn hóa theo tuổi tại Hà Nội giai đoạn 2009 - 2013 và xu hướng mắc ung thư dạ dày tại Hà Nội đến năm 2030</p> <p><i>Incedence rate of gastric cancer in Hanoi 2009-2013</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Phan Văn Cương, Đại học Y Dược Thái Bình</i></p>

13:40 – 13:50	<p>2. Nghiên cứu chỉ định và biến chứng sau phẫu thuật cắt toàn bộ dạ dày điều trị ung thư dạ dày</p> <p><i>The research indication and complicaton after total gastrectomy in gastric cancer</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Lê Quốc Phong, BVTW Huế</i></p>
13:50 – 14:00	<p>3. Nhận xét một số độc tính của phác đồ folfiri trong điều trị ung thư dạ dày giai đoạn muộn</p> <p><i>To report toxicity of folfiri regimen in treatment of patients with advanced gastric cancer</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Nguyễn Văn Hùng, ĐH Y Hà Nội</i></p>
14:00 – 14:10	<p>4. Đặc điểm giải phẫu bệnh ung thư dạ dày giai đoạn II, III sau phẫu thuật triệt căn-vết hạch D2 tại Bệnh viện Trung ương Huế</p> <p><i>Histopathological characteristics of stage II, IIIgastric cancer postoperative radical and node dissection D2 at Hue Central Hospital</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Đặng Hoàng An, BVTW Huế</i></p>
14:10 – 14:20	<p>5. Đánh giá kết quả điều trị phác đồ EOX trên bệnh nhân ung thư dạ dày di căn tại Bệnh viện Trung ương Huế</p> <p><i>Assessment results of EOX treatment for metastatic gastric cancer at Hue Central Hospital</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Nguyễn Minh Hành, BVTW Huế</i></p>
14:20 – 14:30	<p>6. Đánh giá kết quả nội soi và xét nghiệm tế bào áp trong chẩn đoán ung thư dạ dày tại Bệnh viện K Trung ương.</p> <p><i>Evalute test result and test imprint cytologies to have diagnois for gastric cancer in k hospital</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Bùi Tiến Dũng, Bệnh viện K</i></p>
14:30 – 14:40	<p>7. Kết quả điều trị dài hạn phẫu thuật nội soi một cổng cắt đại tràng phải</p> <p><i>Long-term follow-up results of single port laparoscopic right hemicolectomy</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Phạm Trung Vỹ, BVTW Huế</i></p>
14:40 – 14:50	<p>8. Kết quả phẫu thuật nội soi cắt bỏ toàn bộ mạc treo trực tràng được xạ trị ngắn ngày trước mổ, điều trị ung thư trực tràng.</p> <p><i>The results of rectal cancer were treated with preoperative short-course radiation combined laparoscopic total mesorectal excision.</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Nguyễn Tô Hoài, Bệnh viện 108</i></p>

14:50 – 15:00	9. Hóa trị hỗ trợ ung thư đại tràng giai đoạn III: Cập nhật ASCO 2018 <i>Adjuvant chemotherapy for stage III of colon cancer: Update from ASCO 2018</i> Hoàng Thị Mai Hiền, BVUB TPHCM
15:00 – 15:10	10. Tình hình ung thư biểu mô tế bào gan ghi nhận tại khoa u gan Bệnh viện Chợ Rẫy 2010-2017 <i>Hepatocellular carcinoma at liver tumor department, Cho Ray hospital: cancer registry 2010-2017</i> Nguyễn Đình Song Huy, BV Chợ Rẫy
15:10 – 15:20	Giải lao – Break
<b>Phiên A3: Vú phụ khoa</b> <b>A3 Session: Breast and Gynecology</b>	
<b>Chairpersons:</b>	<b>PSG.TS Nguyễn Vũ Quốc Huy, PGS.TS Nguyễn Đình Tùng, Dr. Alain Gary Bobo, TS.Lê Minh Toàn, BSKII. Lê Sỹ Phương, BSKII. Trần Tứ Quý</b>
15:20 – 15:30	1. Báo cáo bước đầu kết quả khám phát hiện sớm ung thư vú bằng siêu âm tại Thừa Thiên Huế <i>Initial report of project "Early detection breast cancer by ultrasound" at Thua Thien Hue</i> Hoàng Thị Ngọc Hà, Trường Đại học Y Dược Huế
15:30 – 15:40	2. Giá trị của siêu âm trong phát hiện ung thư vú <i>Value of untrasound in detection of breast cancer</i> Nguyễn Thành Lam, BVTW Thái Nguyên
15:40 – 15:50	3. Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và tình trạng chuyển đổi thụ thể ER, PR và HER-2/NEU ở bệnh nhân ung thư vú tái phát hay tiến triển di căn <i>Clinical and subclinical features of recurrent breast cancer and the conversion of hormonal receptors and HER-2 status</i> Hồ Xuân Dũng, ĐHY Dược Huế
15:50 – 16:00	4. Pegfilgrastim dự phòng nguyên phát sốt giảm bạch cầu sau hoá trị ung thư vú phác đồ docetaxel, doxorubicin, cyclophosphamide <i>Pegfilgrastim in primary prophylaxis of febrile neutropenia in breast cancer receiving docetaxel, doxorubicin, cyclophosphamide regimen chemotherapy</i> Nguyễn Ngọc Bảo Hoàng, BV Chợ Rẫy
16:00 – 16:10	5. Đánh giá tỉ lệ mất kinh do hoá trị trên bệnh nhân ung thư vú điều trị hỗ trợ phác đồ AC-T <i>Incidence of chemotherapy induced amenorrhea in patients with breast cancer after adjuvant chemotherapy containing anthracycline and taxane.</i> Phạm Tuấn Anh, Bệnh Viện K

16:10 – 16:20	6. Sự biến đổi tế bào lympho loạn sản khổng lồ liên quan đến vật liệu cấy ghép vú <i>The giant cells anaplastic lymphoma associated with breast implants</i> <i>Dr. Alain Gary Bobo, Montpellier, France</i>
16:20 – 16:30	7. Phẫu thuật tái tạo vú tức thì sau cắt vú bảo tồn núm vú <i>Immediate breast reconstruction following nipple sparing mastectomy</i> <i>Nguyễn Đình Tùng, BVTW Huế</i>
16:30 – 16:40	8. Đánh giá kết quả phẫu thuật nội soi giảm khối trong điều trị ung thư buồng trứng giai đoạn muộn sau hóa trị tiền phẫu tại Bệnh viện Trung ương Huế <i>Evaluation of the results of Laparoscopic Debulking Surgery in the Treatment of Advanced Ovarian Cancer After Neoadjuvant Chemotherapy at Hue Central Hospital</i> <i>Châu Khắc Tú, BVTW Huế</i>
16:40 – 16:50	9. Phẫu thuật nội soi cắt tử cung tận gốc và nạo hạch chậu 2 bên trong ung thư cổ tử cung giai đoạn sớm. <i>Total laparoscopic radical hysterectomy for early stage of cervical cancer</i> <i>Nguyễn Duy Thư, Bệnh viện Ung Bướu TP.HCM</i>
16:50 – 17:00	10. Nghiên cứu kết quả hóa trị liều cao và ghép tế bào gốc tạo máu tự thân hỗ trợ điều trị ung thư buồng trứng giai đoạn muộn hoặc tái phát tại Bệnh Viện TW Huế <i>Outcomes of high dose chemotherapy with the support of autologous peripheral blood stem cell transplantation in the treatment of patients with advanced stage or relapsed ovarian cancer at Hue Central Hospital</i> <i>Tôn Thất Minh Trí, BVTW Huế</i>
17:00 – 17:20	Thảo luận – Bế mạc ( <i>Discussion – Closing</i> )
<b>Hội trường B( tầng 1, Trung tâm Đào tạo)</b> <b>Hall B( 1<sup>th</sup> floor, Training center)</b>	
<b>Phiên B1: Hợp tác, hỗ trợ và chăm sóc trong lĩnh vực ung thư nhi</b> <b>B1 Session: Collaboration, Support and Care for Pediatric Oncology</b>	
<b>Chairpersons:</b>	<b>GS. Nguyễn Công Khanh, Dr. Sally Blair, Ms. Kazuyo Watanabe, A/Prof. Nguyễn Duy Thăng, TS. Trần Kiên Hào</b>
09:20 – 09:30	1. Ngoại di truyền với ung thư <i>Epigenetics in Cancer</i> <i>Prof. Nguyễn Công Khanh - Honor President of Vietnamese Pediatric Association</i>

09:30 – 09:40	2. Giới thiệu về St. Jude Viva <i>Introduction of St. Jude Viva</i> <i>Dr. Sally Blair, National University Hospital, Singapore</i>
09:40 – 09:55	3. Hỗ trợ kết nối dữ liệu y khoa <i>Cloud based tele-medicine &amp; e-learning support system</i> <i>Mr. Takashi Ohno, Esite Healthcare Co. Ltd, Japan</i>
09:55 – 10:10	4. Cung cấp chăm sóc y tế cho trẻ ung thư tại Campuchia <i>Providing medical care to pediatric oncology patients in Cambodia</i> <i>Dr. Mariko Kakazu, Japan Heart Children's Medical Center, Cambodia</i>
10:10 – 10:25	5. Mô hình bệnh tật ung thư trẻ em tại BV Ung Bướu TP HCM <i>The Model of childhood cancer diseases in HCM Cancer Hospital</i> <i>Dr. Nguyễn Minh Kim, HCM Cancer Hospital, Ho Chi Minh city</i>
10:25 – 10:35	6. Tình hình điều trị ung thư Nhi ở bệnh viện Sản Nhi Đà Nẵng <i>Treatment of childhood cancers at Danang Mother and Children Hospital.</i> <i>Dr Trần văn A, Danang Mother and Children Hospital, Da Nang</i>
10:35 – 10:50	Thảo luận / Discussion and comments
<b>Phiên B2: Ung thư hệ bạch huyết và tạo máu</b> <b>B2 Session: Lymphoma and Leucemia session</b>	
<b>Chairpersons:</b>	<b>A/Prof. Michelle Hermiston, TS. Mai Đình Điều, BSCKII. Phan Xuân Mai, BSCKII. Châu Văn Hà, BSCKII. Nguyễn Đình Văn</b>
10:50 – 11:05	1. Khi nào và bằng cách nào chúng ta phát hiện và điều trị trẻ bị ung thư? <i>When and how can we find and save a child with cancer?</i> <i>Dr. Hiroyuki Shichino, NCGM, Japan</i>
11:05 – 11:20	2. Kết quả điều trị u lympho không Hodgkin ở trẻ em tại Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Outcome treatment of Non Hodgkin lymphoma</i> <i>Dr. Đỗ Thị Thanh Thủy, Bach Mai Hospital</i>
11:20 – 11:40	3. Điều trị Lymphoma tái phát ở trẻ em <i>Relapsed/Refractory Non-Hodgkin Lymphoma</i> <i>A/Prof. Michelle Hermiston, UCSF Benioff Children's Hospital, USA</i>
11:40 – 11:55	4. Nghiên cứu đặc điểm mô bệnh học lympho không Hodgkin trẻ em <i>Study on histopathology of non-Hodgkins lymphoma</i> <i>Dr. Cao Trần Thu Cúc, Children's Hospital No 1</i>

11:55 – 12:10	<p>5. Nghiên cứu biến đổi di truyền của bệnh nhân mắc bệnh bạch cầu cấp dòng lympho tại Bệnh viện Nhi Trung ương từ 1/2017 đến 6/2018</p> <p><i>Cytogenetics analysis in Acute Lymphocytic leukemia patient in National Hospital of Pediatrics from 1/2017 to 6/2018</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Dr. An Thuy Lan, National Children Hospital</i></p>
12:10 – 12:25	Thảo luận – <i>Discussion and comments</i>
12:25 – 13:30	Ăn trưa – <i>Lunch</i>
<b>Phiên B3: Ung thư hệ tạo huyết ở trẻ em</b> <b>B3 Session: Hematologic Malignancies in Children</b>	
<b>Chairpersons:</b>	<b>A/Prof. Hiroto Inaba, Ph.D. Hideki Muramatsu, BSKKII. Phù Chí Dũng, PGS. Bùi Bình Bảo Sơn, TS. Phạm Thị Việt Hương</b>
13:30 – 13:50	<p>1. Cấu trúc phân tử tích hợp trong bệnh JMML</p> <p><i>Integrated Molecular Profiling of Juvenile Myelomonocytic Leukemia</i></p> <p style="text-align: right;"><i>PhD. Hideki Muramatsu, Nagoya University Graduate School of Medicine, Japan</i></p>
13:50 – 14:15	<p>2. Liệu pháp điều trị bệnh bạch cầu cấp dòng Lympho ở trẻ em theo tiếp cận của bệnh viện St. Jude</p> <p><i>Frontline therapy of ALL (St. Jude approach)</i></p> <p style="text-align: right;"><i>A/Prof. Hiroto Inaba, St. Jude Children's Research Hospital, USA</i></p>
14:15 – 14:25	<p>3. Nghiên cứu đặc điểm phân loại miễn dịch ở trẻ bạch cầu cấp dòng lympho và những đột biến gen tại bệnh viện Huyết học – Truyền máu Trung ương từ 2016-2018.</p> <p><i>Research characteristics of immunologic markers in pediatric ALL with genetic mutation in National institute of Hematology and Blood Transfusion Hospital 2016-2018</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Dr. Hoang Thi Hong, National Blood Transfusion Hospital, Hanoi</i></p>
14:25 – 14:40	<p>4. Kết quả điều trị ở bạch cầu cấp dòng lympho tại Trung tâm Nhi Bệnh Viện Trung Ương Huế 2007-2017</p> <p><i>Outcome treatment of childhood acute lymphoblastic leukemia at Hue Central Hospital 2007-2017</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Dr. Chau Van Ha, Hue Central Hospital, Hue</i></p>
14:40 – 14:55	<p>5. Kết quả điều trị bệnh bạch cầu cấp dòng lympho nhóm nguy cơ cao ở trẻ em theo phác đồ CCG 1961</p> <p><i>Result of CCG 1961 protocol treatment with high risk acute lymphoblastic leukemia in children</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Dr. Nguyễn Thị Mai Hương, National Children Hospital, Hanoi</i></p>

14:55 – 15:10	Thảo luận – <i>Discussion and comments</i>
15:10 – 15:25	Giải lao – <i>Break</i>
<b>Phiên B4: Ghép tế bào gốc, ung thư hệ tạo huyết ở trẻ em và chăm sóc giảm nhẹ</b> <b>B4 Session: Stem cell transplantation, Hematologic malignancies and Palliative care in children</b>	
<b>Chairpersons:</b>	<b>Ph.D. Motohiro Kato, A/Prof. Huỳnh Nghĩa, Ph.D. Nguyễn Minh Tuấn, BSKKII. Phan Thị Thùy Hoa, BSKKII. Phan Huy Thuần</b>
15:25 – 15:45	1. Thực trạng và phương hướng tương lai của ghép tế bào gốc <i>Current status and future direction of stem cell transplantation</i> <i>PhD. Motohiro Kato, NCCHD, Japan</i>
15:45 – 15:55	2. Đặc điểm lâm sàng và di truyền học phân tử trong bệnh bạch cầu cấp dòng tủy có đa bội thể NST số 8 ở trẻ em <i>Clinical cytogenetic and molecular genetic characteristics of pediatric AML with trisomy 8</i> <i>Dr. Đỗ Hoàng Cúc, Children's Hospital No , Ho Chi Minh</i>
15:55 – 16:10	3. Đánh giá hiệu quả điều trị bạch cầu mạn dòng tủy trẻ em với Imatinib: <i>The outcome treatment of CML in children with Imatinib</i> <i>A/Prof. Huynh Nghia, University of Medicine and Pharmacy of Ho Chi Minh city</i>
16:10 – 16:25	4. Kết quả điều trị bạch cầu cấp dòng tủy tại Bv Nhi đồng 2 <i>Treatment outcome of AML at Pediatric Hospital 2</i> <i>Dr. Bùi Thị Mỹ Hương, Pham Ngoc Thach Medical University, Ho Chi Minh</i>
16:25 – 16:40	5. Kết quả ban đầu trong việc phát triển Đơn vị Chăm sóc giảm nhẹ nhi tại Bệnh viện Nhi đồng Thành Phố <i>Primary results in developing the Pediatric Palliative Care Unit at City Children's Hospital</i> <i>Dr. Bùi Thị Thanh Huyền, City Children's Hospital, Ho Chi Minh</i>
16:40 – 16:55	Thảo luận – <i>Discussion and comments</i>
16:55 – 17:00	Kết thúc – <i>Closing</i>
<b>Hội trường C: Trung tâm đào tạo</b> <b>Hall C: Training center</b>	



**Phiên C1: Tổng hợp – C1Session:General**

<b>Chairpersons:</b>	<b>Prof. Linda Abramovitz, Dr. Châu Văn Hà, BSKII. Nguyễn Thị Diễm Chi, ĐĐCKI. Phan Cảnh Chương, CNĐD. Nguyễn Thị Diệu My</b>
09:20 – 09:35	1. Đặc tính của điều dưỡng ung thư nhi <i>The Specialty of Pediatric Oncology Nursing</i> <i>Linda Abramovitz, University of California, San Francisco, USA</i>
09:35 – 09:55	2. Chăm sóc và quản lý dụng cụ tĩnh mạch trung ương <i>Nursing care and management of central venous catheter devices</i> <i>Pham Thi Ngoc Anh, KK Women's and Children's Hospital - Singapore</i>
09:55 – 10:15	3. Kiểm soát nhiễm trùng <i>Infection control</i> <i>Pham Thi Ngoc Anh, KK Women's and Children's Hospital, Singapore</i>
10:15 – 10:35	4. Thúc đẩy bằng chứng thực hành: Triển khai dự án cải thiện chất lượng <i>Promoting Evidence Based Practice: Implementing a Quality Improvement Project</i> <i>Linda Abramovitz, University of California, San Francisco, USA</i>
10:35 – 10:50	5. Đánh giá hiệu quả chăm sóc tại chỗ trên bệnh nhân ung thư Amidan được xạ trị bằng kỹ thuật IMRT <i>Evaluate the efficacy of on-site care in patients with Amygdalae cancer treated with IMRT</i> <i>Phan Thị Kim Xuân, Hue Central Hospital</i>
10:50 – 11:05	6. Chăm sóc vết thương phẫu thuật hở bằng gạc Betaplast <i>Taking care opened surgical wounds with Betaplast</i> <i>Nguyễn Thị Phương Dung, HCM Cancer Hospital</i>
11:05 – 11:15	7. Những hoạt động trong quá khứ và viễn cảnh tương lai <i>The activities in the past and the future vision</i> <i>Kazuyo Watanabe, Asian Children's Care League (ACCL), Japan</i>
11:15 – 11:25	8. Tình hình chăm sóc trẻ em ung thư tại Campuchia <i>Pediatric Oncology Nursing Care Situation in Cambodia</i> <i>Hang Chanpisda, Calmette Hospital/National Cancer Center, Cambodia</i>
11:25 – 11:40	9. Nhận thức về lợi ích, rào cản và thực trạng tư vấn về dinh dưỡng của điều dưỡng cho bệnh nhân ung thư tại Bệnh viện Ung bướu Thành phố Hồ Chí Minh <i>Perceptions of benefits, barriers, and the nurse status about nutritional consultation for cancer patients at Ho Chi Minh City Cancer Hospital</i> <i>Nguyễn Thị Kim Hồng, HCM Cancer Hospital</i>

11:40 – 12:00	10. Ức chế miễn dịch và chăm sóc điều dưỡng ở trẻ ung thư <i>Immunosuppression and nursing care in cancer children</i> <i>Phan Huy Thuấn, Hue Central Hospital</i>
12:00 – 12:15	Thảo luận – <i>Discussion</i>
12:15 – 13:30	Ăn trưa – <i>Lunch</i>
<b>Phiên C2: Huyết học – Ung Bướu</b> <b>C2 Session: Hematology – Oncology</b>	
<b>Chairpersons:</b>	<b>Ph.D. Trần Kiêm Hảo, Ms. Nguyễn Thị Thu Hằng, ĐĐCKI Châu Thị Hoa, CNĐĐ. Phan Thị Kim Xuân, CNĐĐ. Phan Thị Ái Châu</b>
13:30 – 13:40	1. Giới thiệu khoa Huyết học Ung Bướu Nhi ở BV Nhi Đồng Thành phố <i>Introduction Hemato-Oncology Department at the City Children's Hospital</i> <i>Quách ThanhTuyền, City Children's Hospital</i>
13:40 – 13:50	2. Thực trạng tuân thủ quy trình truyền hóa chất tĩnh mạch ngoại vi và một số yếu tố liên quan tại Bệnh viện K năm 2018 <i>The real situation about using peripheral vein to transfuse chemo and some other factors related at National Cancer Hospital in 2018</i> <i>Phạm Thị Hường, National Cancer Hospital</i>
13:50 – 14:00	3. Một số yếu tố liên quan đến rối loạn giấc ngủ bệnh nhân ung thư cổ tử cung đang xạ trị tại Bệnh viện Ung Bướu thành phố Hồ Chí Minh <i>Some factors involves to sleep disorders in patients with cervical cancer treated with irradiation at Ho Chi Minh City Cancer Hospital</i> <i>Hà Văn Thịnh, HCM Cancer Hospital</i>
14:00 – 14:15	4. Nhân một trường hợp thoát mạch Doxorubicine: Triệu chứng và điều trị <i>A case report: Doxorubicine extravalsation: symptoms and management.</i> <i>Trần Thị Kim Cúc, Hue Central Hospital</i>
14:15 – 14:30	5. Kiến thức, thực hành an toàn truyền máu của điều dưỡng và một số yếu tố liên quan tại Bệnh viện Nhi Trung ương năm 2016 <i>The knowledge about safe blood transfusion for the nurses and some other relative factors at The National Hospital of Pediatric in 2016</i> <i>Nguyễn Thị Thu Hằng, National Children Hospital</i>
14:30 – 14:45	6. Tổng quan tài liệu chăm sóc đường truyền tĩnh mạch trung tâm dài ngày <i>Taking care central lines for long times</i> <i>Lê Thị Sơn, Blood Transfusion Hematology Hospital</i>

14:45 – 15:00	7. Đánh giá chất lượng cuộc sống của trẻ bị ung thư máu tại Trung tâm Nhi <i>Assessment of quality of life in pediatric blood cancer patients at the Pediatric Center</i> <i>Bùi Thị Minh Yến, Hue Central Hospital</i>
15:00 – 15:10	Thảo luận – <i>Discussion</i>
15:10 – 15:25	Giải lao – <i>Break</i>
<b>Phiên C3: Chăm sóc giảm nhẹ – C3 Session: Palliative Care</b>	
<b>Chairpersons:</b>	<b>Ms. Pham Thi Ngoc Anh, Dr Nguyễn Đắc Lương, Dr. Hồ Xuân Dũng, Dr. Phan Thị Đỗ Quyên, ThS. Nguyễn Thị Kim Liên, CNDD. Phạm Thị Hồng Hạnh, ĐDCKI. Trần Thị Kim Cúc</b>
15:25 – 15:35	1. Khảo sát tình trạng lo âu ở cha mẹ có con mắc bệnh ung thư tại Bệnh viện Nhi Trung ương <i>Survey of anxiety of parents whose child gets cancer at National Hospital of Pediatric</i> <i>Đỗ Thị Bích Ngọc, National Children Hospital</i>
15:35 – 15:50	2. Hiểu biết về tình trạng dinh dưỡng và quy tắc ăn uống cho các trẻ bị ung thư điều trị tại Bệnh viện Trung Ương Huế <i>Understanding the nutritional status and eating regulation for children with cancer treating At Hue Central Hospital</i> <i>Hoàng Thị Ái Trâm, Hue Central Hospital</i>
15:50 – 16:00	3. Đánh giá thực trạng chất lượng cuộc sống bệnh nhân ung thư phế quản phổi điều trị tại Trung tâm Ung bướu Thái Nguyên <i>Evaluate the quality of life for lung cancer patient treated at Thai Nguyen oncology center</i> <i>Nguyễn Đức Thành, Thai Nguyen Oncology Center</i>
16.00 – 16:10	4. Kết quả điều trị nhiễm trùng vết mổ ung thư đại tràng tại Bệnh viện trung ương Huế <i>Results of treatment for surgical site infection in colon cancer at Hue Central Hospital</i> <i>Trần Thị Hồng Nhung, Hue Central Hospital</i>
16:10 – 16:25	5. Tình hình chăm sóc bệnh nhân Leucemia cấp điều trị hóa chất theo phác đồ tấn công tại khoa Huyết học lâm sàng <i>The situation of taking care of patients with acute leukemia treated by intensive chemotherapy in clinical hematology department.</i> <i>Lê Thị Thanh Hoa, BVTW Huế</i>

16:25 – 16:40	6. Ung thư trẻ em và chăm sóc giảm nhẹ <i>Children with cancer and palliative care</i> Phạm Thị Loan, City Children's Hospital, Ho Chi Minh City
16:40 – 16:55	7. Chăm sóc bệnh nhân uống Photpho 32 trong ung thư xương di căn <i>Taking care patient using Phospho 32 in metastasis osteosarcoma</i> Trần Thị Ngọc Nga, Hue Central Hospital
16:55 – 17:00	Thảo luận - <i>Discussion</i>
17:00 – 17:10	Bế mạc - <i>Closing</i>
<b>Hội trường D: tầng 8, Trung tâm Ung bướu</b> <b>Hall D: 8<sup>th</sup> floor, Oncology center</b>	
<b>Phiên D1: Đầu cổ</b> <b>D1 Session: Head &amp; neck</b>	
<b>Chairpersons:</b>	<b>BSCCKII. Nguyễn Hồng Long, TS. Nguyễn Hồng Lợi, BSCCKII. Trần Phương Nam, TS. Phạm Nguyên Tường, BSCCKII. Võ Thế Thọ, BSCCKII. Nguyễn Thanh Ái</b>
09:20 – 09:30	1.Đánh giá kết quả điều trị phẫu thuật ung thư thanh quản tăng thanh môn giai đoạn sớm tại khoa Tai Mũi Họng – Bệnh viện Trung ương Huế <i>Evaluation of surgery results for early glottic cancer at ENT department – Hue Central Hospital</i> Nguyễn Quốc Dũng, BVTW Huế
09:30 – 09:40	2.Ung thư tuyến giáp thể không biệt hóa -báo cáo một trường hợp và hồi cứu y văn <i>A case of anaplastic thyroid carcinoma and review literature.</i> Nguyễn Văn Phúc, BVTW Huế
09:40 – 09:50	3.Tỷ lệ âm tính giả của chẩn đoán tế bào học chọc hút (FNA) ở những bệnh nhân có nhân giáp lớn hơn hoặc bằng 4cm ( $\geq 4\text{cm}$ ) <i>The false negative rate of fine needle aspiration cytology( FNA) in large thyroid nodules <math>\geq 4\text{cm}</math>( greater than or equal to 4cm size)</i> Trần Hòa, BV C Đà Nẵng
09:50 – 10:00	4.Đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng và giá trị của sinh thiết tức thì trong chẩn đoán u tuyến giáp tại Bệnh viện Trung ương Thái Nguyên <i>Define the value of clinical characteristics and frozen section biopsy in diagnosis of thyroid tumors at Thai Nguyen national hospital</i> Nguyễn Anh Tuấn, BVTW Thái Nguyên

10:00 – 10:10	5. Đặc điểm di căn hạch cổ của ung thư tuyến giáp biệt hóa tại Trung tâm Ung Bướu Thái Nguyên <i>The pattern and distribution of neck lymph node metastases in well - differentiated thyroid carcinoma.</i> <i>Nguyễn Trần Vương, BVTW Thái Nguyên</i>
10:10 – 10:20	6. Khảo sát tỷ lệ và đặc điểm bệnh nhân ung thư biểu mô vảy đầu-cổ tại Bệnh viện Trung ương Huế <i>Squamous cell carcinoma of head and neck: Distribution and characteristics of patients.</i> <i>Phạm Nguyên Tường, BVTW Huế</i>
10:20 – 10:30	7. Đánh giá kết quả sớm phẫu thuật ung thư tuyến giáp tại Bệnh Viện K năm 2017 <i>Evaluate early results of thyroid cancer surgery at national oncology hospital in 2017</i> <i>Lê Văn Long, ĐH Y Hải Phòng</i>
10:30 – 10:40	8. Nhân một trường hợp lymphôm thanh quản nguyên phát: Báo cáo ca lâm sàng và xem lại y văn <i>Primary larynx non hodgkin lymphoma: A case report and review medical lecture</i> <i>Nguyễn Trần Anh Thư, BV Ung bướu HCM</i>
10:40 – 10:50	9. Kết quả điều trị ung thư biểu mô tế bào đáy tại Bệnh viện Trung ương Huế cơ sở 2 từ 2016-2018 <i>Treatment results of basal-cell carcinoma cases treated at the hue central hospital branch 2 from 2016-2018</i> <i>Trần Xuân Phú, BVTW Huế</i>
10:50 – 11:30	Thảo luận – Discussion
<b>Phiên D2: Xạ trị &amp; YHHN</b> <b>D2 Session: Radiotherapy &amp; Nuclear Medicine</b>	
<b>Chairpersons:</b>	<b>TS. Đặng Huy Quốc Thịnh, BSCKII. Nguyễn Hồng Long, PGS.TS. Ngô Thanh Tùng, TS. Lê Tuấn Anh, BSCKII. Cao Khả Châu, ThS. Phan Cảnh Duy</b>
13:30 – 13:40	1. Chọn lựa điều trị phù hợp cho bệnh nhân UTPKTBN có di căn não <i>The management of brain metastases in non small cell lung cancer</i> <i>Lê Tuấn Anh, Bệnh viện Chợ Rẫy</i>
13:40 – 13:50	2. Kết quả ứng dụng kỹ thuật xạ phẫu dao gamma quay trong điều trị u não tại Thái Nguyên <i>The results of treatment of brain tumors by rotating gamma radiography at Thai Nguyen</i> <i>Đoàn Văn Khương, BV C Thái Nguyên</i>

13:50 – 14:00	<p>3. Xạ phẫu định vị ung thư phổi bằng máy gia tốc tuyến tính tại Bệnh viện Trung ương Huế</p> <p><i>Stereotactic body radiation therapy for lung cancer at Hue Central Hospital</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Lê Trọng Hùng, BVTW Huế</i></p>
14:00 – 14:10	<p>4. Ảnh hưởng của chất cản quang lên tính toán liều trong lập kế hoạch xạ trị</p> <p><i>The effect of contrast agents on dose distribution and monitor unit values that calculated in radiation therapy plans</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Phạm Thị Mai, Bệnh viện Đa khoa Kiên Giang</i></p>
14:10 – 14:20	<p>5. Bước đầu nghiên cứu giá trị của 18F-FDG PET/CT trong đánh giá đáp ứng sớm điều trị sorafenib ở bệnh nhân ung thư tuyến giáp biệt hóa kháng I-131</p> <p><i>The value of 18F-FDG PET/CT in assessment of early treatment response in radioiodine refractory differentiated thyroid cancer (drc) patients after sorafenib treatment: A pilot study</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Mai Hồng Sơn, BVTW Quân đội 108</i></p>
14:20 – 14:30	<p>6. Đánh giá kết quả điều trị bệnh lý u dây VIII bằng kỹ thuật xạ phẫu</p> <p><i>Assessment of treatment outcomes for vestibular schwannoma by stereotactic radiosurgery</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Hoàng Nguyễn Hoài An, BVTW Huế</i></p>
14:30 – 14:40	<p>7. So sánh kỹ thuật DCAT VÀ VMAT cho bệnh nhân xạ phẫu (SBRT) ung thư phổi tại Bệnh viện Trung ương Huế</p> <p><i>Volumetric modulated arc therapy versus dynamic conformal arc stereotactic body radiotherapy for lung tumors at Hue Central Hospital</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Nguyễn Văn Thành, BVTW Huế</i></p>
14:40 – 14:50	<p>8. Xạ trị (SRS-WBRT) di căn não trong ung thư phổi</p> <p><i>SRS and WBRT of brain metastases in lung cancer patients</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Cao Khả Châu, BVTW Huế</i></p>
14:50 – 15:00	<p>9. Đánh giá khả thi tính liều của kỹ thuật xạ trị VMAT khi bệnh nhân nhịn thở cuối thì thở ra điều trị triệt căn ung thư thực quản ngực tại Bệnh viện ĐKQT Vinmec Times City</p> <p><i>Dosimetric feasibility of Volumetric-Modulated Arc Therapy at End-Exhale Breath-hold respiration for definitive radiotherapy for thoracic esophageal carcinoma</i></p> <p style="text-align: right;"><i>Đoàn Trung Hiệp, BVĐK Quốc tế Vinmec Times City</i></p>
15:00 – 15:10	<p>10. Đánh giá sai số cài đặt bệnh nhân xạ trị ung thư thực quản (so sánh xạ 3D và 4D kỹ thuật End-Exhale Breath-hold cuối thì thở ra) tại Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City</p>

	<p><i>Assessment of positioning uncertainties in definitive radiotherapy for esophageal carcinoma patients (comparison between 3D-CRT and End-exhale breath-hold techniques) at Vinmec Times City International Hospital</i></p> <p><i>Trần Bá Bách, Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City</i></p>
15:10 – 15:20	<p>11. Hóa trị với Temozolomide trong u nguyên bào thần kinh đệm</p> <p><i>Chemotherapy with Temozolomide in Glioblastoma</i></p> <p><i>Nguyễn Tuấn Khôi, Bệnh viện Ung Bướu TP. HCM</i></p>
15:20 – 15:30	<p>12. Kỹ thuật Xạ trị có hướng dẫn hình ảnh bề mặt</p> <p><i>SGRT: Surface guided radiation therapy</i></p> <p><i>Kenneth Ho, Quản lý khu vực Đông Nam Á – Tập đoàn Transmedic, Hong Kong</i></p>
15:30 – 15:40	Giải lao – Break
<p><b>Phiên D3: Tổng hợp</b></p> <p><b>D3 Session: General</b></p>	
<b>Chairpersons:</b>	<p><b>Prof. Mark Puhaindran, BSCCKII. Nguyễn Tựu,</b></p> <p><b>PGS. TS. Phan Thị Minh Phương, BSCCKII. Võ Thị Ngọc Diệp,</b></p> <p><b>ThS. Nguyễn Văn Cầu, Ths.Bs Nguyễn Trần Thúc Huân</b></p>
15:40 – 16:10	<p>1. Tổng quan về phẫu thuật cơ xương khớp cho các khối u xương</p> <p><i>Overview on Muskuloskeletal Surgery for Bone tumors</i></p> <p><i>Prof. Mark Puhaindran, National University Hospital, Singapore</i></p>
16:10 – 16:20	<p>2. Bệnh thần kinh ngoại biên và các yếu tố liên quan ở bệnh nhân hóa trị tại Bệnh viện Trường Đại Học Y Dược Huế</p> <p><i>Chemotherapy-induced peripheral neuropathy and its factors in cancer patients at Hue University Of Medicine And Pharmacy hospital</i></p> <p><i>Nguyễn Thị Thủy, Trường Đại Học Y Dược Huế</i></p>
16:20 – 16:30	<p>3. Điều trị bệnh nhân Leucemiaking dòng bạch cầu hạt (CML) đề kháng/không dung nạp với imatinib</p> <p><i>Management of CML patients resitant/intolerant to imatinib</i></p> <p><i>Võ Ngọc Sách, Bộ phận Y khoa, Công ty Novartis</i></p>
16:30 – 16:40	<p>4. Nhiều ung thư nguyên phát trên cùng một cơ quan: Tổng hợp y văn từ sinh học phân tử đến thực hành lâm sàng</p> <p><i>Multiple primary cancers in the same organ: A review from molecular biology to clinical practice</i></p> <p><i>Võ Thị Ngọc Diệp, BV Ung bướu HCM</i></p>

16:40 – 16:50	<p>5. Vai trò của sinh học phân tử trong hội chứng ung thư di truyền</p> <p><i>The role of molecular biology in hereditary cancer syndromes</i></p> <p><i>Nguyễn Hoàng Quý, ĐHY Dược TP. HCM</i></p>
16:50 – 17:00	<p>6. Nghiên cứu đặc điểm mô bệnh học và hóa mô miễn dịch u lympho không Hodgkin tại Bệnh viện Trung ương Huế (2014-2017)</p> <p><i>Research characteristics histopathology and immunohistochemistry of lymphoma non hodgkin in Hue Central Hospital (2014-2017)</i></p> <p><i>Đoàn Phước Thi, BVTW Huế</i></p>
17:00 – 17:10	<p>7. Gánh nặng về thể chất, tinh thần, tài chính và xã hội của bệnh nhân ung thư giai đoạn cuối</p> <p><i>The cancer burden of late-stage patients</i></p> <p><i>Phan Thị Đỗ Quyên, BVTW Huế</i></p>
17:10 – 17:30	Bế mạc –Closing